

Bản án số: 17/2024/HS-ST  
Ngày: 15/3/2024

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Võ Nguyên Tùng;

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Huỳnh Công Trí và ông Đinh Công Danh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Linh – Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Ngọc Ân – Kiểm sát viên Trung cấp.

Vào ngày 15 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2024/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

**H9** (tên phiên âm tiếng Việt là **Hoàng Lâm T**), sinh ngày 12 tháng 4 năm 1976; tại Trung Quốc. Nơi cư trú: **Tổ C, xã H, thành phố V, tỉnh Hồ Nam, Trung Quốc**; giới tính: Nam; dân tộc: Hán; tôn giáo: Không; quốc tịch: Trung Quốc; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông **Huang Jun G** (tên phiên âm tiếng Việt là **Hoàng Tuấn Q**) và bà **Tang Shi H** (tên phiên âm tiếng Việt là **Đường Sỹ H1**); có vợ **Jiang Lian H2 (H)** [tên phiên âm tiếng Việt là **Tương Liên H3 (C)**] và 02 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: - Ngày 19/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Nguyên Giang, tỉnh Vân Nam, Trung Quốc xử phạt 01 năm 01 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; - Ngày 20/10/2023, bị Tòa án nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Việt Nam xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bắt tạm giam ngày 08/3/2024, hiện nay đang bị tạm giam tại Trại giam **Công an tỉnh P**. Có mặt.

**- Bị hại:** **Cửa hàng T1**; địa chỉ: **A T, Phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên**.

- Đại diện hợp pháp của bị hại: Nguyễn Duy H4, sinh năm 1985; chức vụ: Cửa hàng trưởng. Nơi cư trú: 3 N, Phường E, thành phố T, tỉnh Phú Yên; có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị Thanh B, sinh năm 1994. Nơi cư trú: Thôn P, xã H, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

2. Đậu Thị Hồng H5, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Khu phố N, phường I, thành phố T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

3. Ngô Thị Tuyết N, sinh năm 1990. Nơi cư trú: I N, phường C, thành phố T, tỉnh Phú Yên; vắng mặt.

- Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Trương Công Lê H6 công tác tại Trung tâm N1 – Cộng tác viên của Sở Ngoại vụ tỉnh T; Địa chỉ: 0 T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; Có mặt.

### NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huang Linzhong nhập cảnh vào Việt Nam ngày 17/5/2023 qua Cửa khẩu Quốc tế H10, tỉnh Lạng Sơn rồi đến Thành phố Hồ Chí Minh mua xe mô tô biển số 59N1-720.47 sử dụng đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến các tỉnh khác để du lịch.

Ngày 04/6/2023, H7 LinZhong điều khiển xe mô tô biển số 59N1- 720.47 đi đến tỉnh Phú Yên, do không có tiền nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại các cửa hàng trang sức bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, H7 LinZhong đến Cửa hàng T1 tại số A T, Phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên, do Huỳnh Duy H8, cửa hàng trưởng – là người đại diện, giả vờ hỏi mua trang sức, yêu cầu các nhân viên bán hàng Nguyễn Thị Thanh B, Ngô Thị Tuyết N lấy 05 sợi dây chuyền loại 18K vàng ITALYA để xem, lợi dụng lúc các chị B, N không để ý, H7 LinZhong lén lút lấy 01 sợi dây chuyền vàng 18K, màu trắng, nhãn hiệu ORP 750 H PNJ ITALYA, khối lượng vàng 5,5535 chỉ bỏ vào túi quần, 04 sợi dây chuyền còn lại, H7 LinZhong đưa lại cho nhân viên nói không mua hàng rồi điều khiển xe bỏ đi. Trên đường đi ra các tỉnh phía Bắc, H7 LinZhong bán sợi dây chuyền trộm được cho 01 cửa hàng kinh doanh vàng (không xác định tên) với giá 16.000.000 đồng, sử dụng tiêu xài cá nhân. Đến 20 giờ cùng ngày, chị Đậu Thị Hồng H5 là nhân viên bán hàng kiểm tra thì phát hiện bị mất sợi dây chuyền vàng nói trên, kiểm tra camera an ninh phát hiện H7 LinZhong lấy trộm nên báo cáo cơ quan chức năng giải quyết.

Ngày 07/6/2023, H9 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp trang sức tại phường P, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế thì bị phát hiện, bắt giữ.

Kết luận định giá tài sản số 50 ngày 14/7/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố T, tỉnh Phú Yên kết luận, 01 sợi dây chuyền vàng 18K, màu trắng, nhãn hiệu ORP 750 H PNJ ITALY, khối lượng vàng 5,5535 chỉ có trị giá là 43.990.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 02/CT-VKSPY-P1 ngày 22/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo HUANG LINZHONG về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

**Tại phiên tòa**, bị cáo HUANG LINZHONG vẫn khai nhận tội như đã khai tại Cơ quan điều tra; thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo HUANG LINZHONG phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Về Hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; phạt: Bị cáo HUANG LINZHONG từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 08/3/2024.

Về dân sự: Bị hại đã nhận số tiền 43.990.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét giải quyết.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án không bị khiếu nại gì. Việc điều tra, thu thập chứng cứ của Cơ quan điều tra đã được thực hiện đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định, nên các chứng cứ thu thập được đều đảm bảo giá trị chứng minh và hợp pháp.

Do bị cáo là người nước ngoài, không biết tiếng Việt, nên các Cơ quan tiến hành tố tụng đã chỉ định người phiên dịch cho bị cáo theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo HUANG LINZHONG tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp cho bị hại; người làm chứng; kết luận giám định hình ảnh; định giá tài sản và các tài liệu là chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 04/6/2023, tại nhà số A T, Phường D, thành phố T, tỉnh Phú Yên. H9 đã lén lút chiếm đoạt 01 sợi dây chuyền vàng 18K, màu trắng, nhãn hiệu ORP 750 H PNJ ITALY, khối lượng vàng 5,5535 chỉ, trị giá 43.990.000 đồng của Cửa hàng T1 do Huỳnh Duy H8, cửa hàng trưởng làm đại diện. Do đó, bản Cáo trạng số: 02/CT-VKSPY-P1 ngày 22/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo H7 LinZhong về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an – an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người nước ngoài thực hiện hành vi phạm tội trên lãnh thổ Việt Nam và không thuộc trường hợp được miễn trừ ngoại giao hoặc lãnh sự theo quy định tại Điều 5 Bộ luật Hình sự; Điều 3 Bộ luật Tố tụng hình sự nên phải chịu trách nhiệm hình sự và hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động gia đình khắc phục toàn bộ thiệt hại và được đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để lượng hình cho phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nước ngoài thực hiện hành vi phạm tội tại Việt Nam. Vì vậy, cần phải trục xuất bị cáo ra khỏi lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ngay sau khi chấp hành xong hình phạt tù theo quy định tại Điều 37 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận số tiền 43.990.000 đồng, không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Kiểm sát viên đề nghị không giải quyết là có căn cứ chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị cáo H7 LinZhong bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo HUANG LINZHONG phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

**1. Về Hình phạt:** Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Phạt: Bị cáo HUANG LINZHONG – 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/3/2024.

Hình phạt bổ sung: Căn cứ Điều 37 Bộ luật Hình sự, áp dụng hình phạt Trục xuất đối với bị cáo **Huang L**, buộc bị cáo **H7** LinZhong phải rời khỏi lãnh thổ nước **C1** sau khi chấp hành xong hình phạt tù.

**2. Về án phí:** Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo **Huang L** phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**3. Quyền kháng cáo:** Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc niêm yết công khai.

**Nơi nhận: TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND cấp cao tại ĐN(1);
- VKSND cấp cao tại ĐN(1);
- VKSND tỉnh (2);
- PV 06 (1);
- PC 01;
- Cục Lãnh sự Bộ ngoại giao VN;
- Tổng Lãnh sự quán nước CHND Trung Hoa tại Đà Nẵng;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- P.KTNV;
- Lưu AV, HS;

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Nguyên Tùng**